

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 19/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN - TỈNH QUẢNG NAM**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Pơ Loong Đếch

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Đình Hương

+ Ông Phạm Đình Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Zơ Râm Quốc Sinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 21/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

HỒ VĂN X; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1957; tại: Huyện P, tỉnh Q; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S (Chết) và bà Hồ Thị N (Chết); vợ Hồ Thị B (1965), có 08 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; *có mặt*.

**** Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn X:*** Bà Nguyễn Thị Thu Vy - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; *có mặt*.

**** Nguyên đơn dân sự:*** Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam; địa chỉ trụ sở: Thôn M, xã X, huyện P, tỉnh Q.

Người được ủy quyền (ủy quyền ngày 18/11/2020): Ông Huỳnh Ngọc T – Chức vụ: Trạm trưởng Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn; *có mặt.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Hồ Thị B; trú tại: Thôn 1, xã H, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2019, Hồ Văn X vào rừng tự nhiên ở khu vực khe Thông Tin thuộc xã H, huyện P, tỉnh Q để tìm địa điểm phát rừng làm rẫy để trồng lúa. Hồ Văn X chọn một vị trí rồi dùng rựa phát dây leo, bụi rậm để khoanh vùng rừng để phát. Hai ngày sau, Hồ Văn X nói với vợ Hồ Thị B đi cùng vào phát, Hồ Văn X và bà Hồ Thị B dùng rựa phát toàn bộ dây leo bụi rậm và chặt những cây nhỏ trong khoảng thời gian 4-5 ngày. Khoảng 05 ngày sau, Hồ Văn X một mình dùng cưa máy đã cưa hạ cây gỗ trên diện tích rừng đã phát. Đến tháng 5/2019, Hồ Văn X đốt rẫy đã phát thì bị lực lượng bảo vệ rừng xã H phát hiện lập biên bản.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Tổng diện tích rừng bị phát, đốt là $4.610m^2$, thiệt hại về lâm sản (gỗ) $19,119m^3$ gỗ tròn từ nhóm III-VIII. Theo Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2011-2020 thì diện tích rừng bị phát, đốt tại khoảnh 3 tiểu khu 657 thuộc xã H, huyện P, tỉnh Q được quy hoạch là rừng phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn quản lý, bảo vệ.

Tại kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐG ngày 18/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phước Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại khối lượng gỗ do chặt phá tại khoảnh 3 tiểu khu 657 thuộc xã H, huyện P, tỉnh Q là tang vật vụ án “Hủy hoại rừng” có khối lượng $19,119m^3$ gỗ tròn từ nhóm III-VIII là 38.804.500 đồng và thiệt hại về môi trường 155.218.000 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 con dao rựa cán bằng gỗ dài 28,5cm, đường kính 3cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, chỗ rộng nhất 3cm, phần đầu lưỡi có mấu nhọn và 01 con dao rựa cán bằng gỗ dài 31cm, đường kính 2,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, phần đầu lưỡi có mấu nhọn của bị cáo Hồ Văn X và bà Hồ Thị B dùng để phát rừng trái phép.

Tại cáo trạng số 27/CT-VKSPS-HS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Hồ Văn X về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khai nhận:

Bị cáo Hồ Văn X khai nhận: Tháng 4/2019, bị cáo đi vào khu vực rừng Khe Thông Tin thuộc xã H tìm đất để phát rẫy trồng lúa, sau khi chọn được địa điểm thì bị cáo dùng rựa phát dây leo, bụi rậm để khoanh vùng; hai ngày sau bị cáo nói với vợ là Hồ Thị B cùng vào phát chủ yếu dây leo, bụi rậm năm ngày. Khoảng năm ngày sau bị cáo dùng cưa máy đã cưa hạ cây trên rẫy đã phát và khoảng hơn hai mươi ngày sau bị cáo đốt rẫy thì bị cán bộ kiểm lâm phát hiện và lập biên bản. Vợ bị cáo chỉ tham gia phụ giúp phát dây leo, bụi rậm; không tham gia đi tìm vị trí, không tham gia phát khoanh vùng, không tham gia cưa hạ cây trên rẫy và cũng không tham gia đốt rẫy. Trước khi đi phát rừng làm rẫy bị cáo không có bàn bạc gì với vợ; còn cưa máy là của bị cáo sau khi cưa hạ cây thì bị hư, không sửa được nên đã bán phế liệu; mục đích phát rừng để trồng lúa, không có mục đích gì khác, không có ai xúi giục việc phát rừng. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị đánh đập, không bị ép cung; bị cáo không nhận tội thay cho ai, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bà Hồ Thị B khai: Tôi có tham gia phát rừng làm rẫy cùng với chồng là Hồ Văn X, tôi dùng rựa tham gia phát chủ yếu dây leo, bụi rậm, phát năm ngày. Còn đi tìm vị trí, cưa hạ cây và đốt rẫy thì tôi không tham gia, chỉ một mình chồng tôi làm; hoàn cảnh gia đình khó khăn, mục đích phát rừng để trồng lúa.

Đại diện của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn khai: Bị cáo Hồ Văn X đã phát, đốt rừng tại khoảnh 3 tiểu khu 657 thuộc thôn 1, xã H với tổng diện tích 4.610m² được quy hoạch là rừng phòng hộ, do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn quản lý, bảo vệ. Thiệt hại về lâm sản 19,119m³ gỗ tròn từ nhóm III-VIII là 38.804.500 đồng và thiệt hại về môi trường 155.218.000 đồng, yêu cầu bị cáo Hồ Văn X phải bồi thường theo định giá.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Văn X tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Xét thấy hành vi của bị cáo Hồ Văn X đã phát, đốt rừng với diện tích 4.610m² là rừng tự nhiên được quy hoạch là rừng phòng hộ để làm nương rẫy trái phép, gây thiệt hại về lâm sản và thiệt hại về môi trường 194.022.500 đồng (trong đó thiệt hại về lâm sản 19,119m³ gỗ tròn từ nhóm

III-VIII là 38.804.500 đồng và thiệt hại về môi trường 155.218.000 đồng). Hành vi phát, đốt rừng tự nhiên là rừng phòng hộ trái phép của bị cáo Hồ Văn X đã phạm vào tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế; mục đích phát, đốt rừng làm rẫy trồng lúa; hoàn cảnh khó khăn, tuổi cao, gia đình có công với cách mạng; bị cáo đã nộp khắc phục trước thiệt hại về gỗ và môi trường 5.000.000 đồng nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng.

Từ phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn X từ: **24-30** tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hồ Văn X không có việc làm và thu nhập ổn định nên không đề nghị phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584,589 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Hồ Văn X phải bồi thường thiệt hại cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn với tổng số tiền 194.022.500 đồng (trong đó về lâm sản 38.804.500 đồng và về môi trường 155.218.000 đồng) nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp khắc phục trước 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa cán bằng gỗ dài 28,5cm, đường kính 03cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, chỗ rộng nhất 03cm, phần đầu lưỡi có mấu nhọn và 01 con dao rựa cán bằng gỗ dài 31cm, đường kính 2,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, phần đầu lưỡi có mấu nhọn là công cụ dùng để phát rừng trái phép.

Đối với cưa máy mà bị cáo Hồ Văn X dùng để cưa hạ cây trên rẫy đã phát, quá trình sử dụng bị hư hỏng nên bị cáo Hồ Văn X đã bán phế liệu, không thu giữ được nên không đề cập.

Đối với 46 cây gỗ với tổng khối lượng 19,119m³ gỗ tròn từ nhóm III-VIII không tận thu được, Cơ quan điều tra đã tiêu hủy tại hiện trường nên không đề cập.

Đối với bà Hồ Thị B (vợ bị cáo) tham gia dùng rựa phát dây leo, bụi rậm cùng với bị cáo Hồ Văn X. Bà Hồ Thị B không tham gia tìm vị trí, không tham gia cưa hạ cây, không tham gia đốt rẫy, chưa có tiền án, tiền sự nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo Hồ Văn X: Thống nhất về tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn đã truy tố bị cáo Hồ Văn X. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật hạn chế; mục đích phát rừng để làm nương rẫy trồng lúa nuôi sống gia đình; tuổi cao; gia đình có công với cách mạng, đã khắc phục thiệt hại trước về lâm sản và môi trường 5.000.000 đồng; không có tình tiết tăng nặng. Nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 65 Bộ luật hình sự giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; có đơn xin miễn nộp nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp.

Bị cáo Hồ Văn X đồng ý với luận cứ của người bào chữa, không tranh luận gì thêm, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đôi đáp của Kiểm sát viên: Không thống nhất áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự như đề nghị của người bào chữa. Vì, đã xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì thêm và giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị B không tranh luận gì.

Đại diện của nguyên đơn dân sự không tranh luận gì, yêu cầu bị cáo Hồ Văn X phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại thiệt hại về lâm sản và môi trường theo định giá và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của điều tra viên; của Viện kiểm sát, của kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện

đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn X không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Nên các hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ Văn X biết việc phát rừng làm nương rẫy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phát, đốt rừng tại khoảnh 3 tiểu khu 657 thuộc xã H, huyện P, tỉnh Q được quy hoạch là rừng phòng hộ với diện tích 4.610m^2 gây thiệt hại về lâm sản $19,119\text{m}^3$ gỗ tròn từ nhóm III-VIII là 38.804.500 đồng và thiệt hại về môi trường 155.218.000 đồng.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; biên bản khám nghiệm hiện trường; xác định diện tích rừng bị phát, đốt trái phép; xác định loại rừng; kết luận định giá; luận tội của Kiểm sát viên; luận cứ của người bào chữa; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Hành vi phát, đốt rừng tự nhiên là rừng phòng hộ với diện tích 4.610m^2 để làm rẫy trái phép của bị cáo Hồ Văn X đã phạm vào tội “Hủy hoại rừng” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Hồ Văn X theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phát, đốt rừng tự nhiên là rừng phòng hộ trái phép của bị cáo Hồ Văn X đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng. Mục đích bị cáo phát, đốt rừng làm nương rẫy để trồng lúa, không có mục đích gì khác.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật hạn chế; tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn; gia đình có công với cách mạng; bị cáo đã nộp khắc phục trước thiệt hại về gỗ và môi trường 5.000.000 đồng; nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà

nước nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt.

Đối với bà Hồ Thị B đã tham gia cùng bị cáo dùng rựa chủ yếu phát dây leo, bụi rậm; bà Hồ Thị B không tham gia tìm vị trí, không tham gia phát khoanh vùng, không tham gia cưa hạ cây và cũng không tham gia đốt rẫy. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát huyện Phước Sơn không xem xét trách nhiệm hình sự nên không đề cập.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hồ Văn X không có việc làm và thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584,589 Bộ luật dân sự tuyên buộc bị cáo Hồ Văn X phải bồi thường thiệt hại về lâm sản và môi trường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn với tổng số tiền 194.022.500 đồng (trong đó về lâm sản 38.804.500 đồng và về môi trường 155.218.000 đồng) nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp khắc phục thiệt hại trước 5.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 002311 lập ngày 23/9/2020 và tại biên lai thu tiền số 002314 lập ngày 02/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam; bị cáo Hồ Văn X còn phải tiếp tục bồi thường với tổng số tiền là 189.022.500 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa cán bằng gỗ dài 28,5cm, đường kính 03cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, chỗ rộng nhất 03cm, phần đầu lưỡi có mấu nhọn và 01 con dao rựa cán bằng gỗ dài 31cm, đường kính 2,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, phần đầu lưỡi có mấu nhọn của bị cáo Hồ Văn X và bà Hồ Thị B dùng để phát rừng trái phép.

Đối với cưa máy mà bị cáo Hồ Văn X sử dụng để cưa hạ cây trên rẫy đã phát, bị cáo Hồ Văn X đã bán phế liệu, không thu giữ được nên không đề cập.

Đối với 19,119m³ gỗ tròn từ nhóm III-VIII không tận thu được, Cơ quan điều tra đã tiêu hủy tại hiện trường nên không đề cập.

Tuyên giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tiếp tục quản lý, bảo vệ diện tích 4.610m² rừng tự nhiên là rừng phòng hộ mà bị cáo Hồ Văn X đã xâm hại, địa điểm diện tích rừng tại khoanh 3 tiểu khu 657 thuộc thôn 1, xã H, huyện P, tỉnh Q.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hồ Văn X là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có đơn xin miễn nộp. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Hồ Văn X được miễn nộp cả về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn X phạm tội “Hủy hoại rừng”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

HỒ VĂN X: **15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30** (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/11/2020).

Tuyên giao bị cáo Hồ Văn X cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Q nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trường hợp bị cáo Hồ Văn X thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm ngB vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584,589 Bộ luật dân sự tuyên buộc bị cáo Hồ Văn X phải bồi thường thiệt hại về lâm sản và môi trường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam với tổng số tiền 194.022.500 đồng (một trăm chín mươi bốn triệu, không trăm hai mươi hai ngàn, năm trăm đồng) (trong đó thiệt hại về lâm sản 38.804.500 đồng và thiệt hại về môi trường 155.218.000 đồng) nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp khắc phục thiệt hại trước 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 002311 lập ngày 23/9/2020 và tại biên lai thu tiền số 002314 lập ngày 02/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam; bị cáo Hồ Văn X còn phải tiếp tục bồi thường với tổng số tiền 189.022.500 đồng (một trăm tám mươi chín triệu, không trăm hai mươi hai ngàn, năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bồi thường của bản án sơ thẩm đã

tuyên mà bên phải thi hành án chậm trả tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao rựa cán bằng gỗ dài 28,5cm, đường kính 3cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, chỗ rộng nhất 3cm, phần đầu lưỡi có máu nhọn và 01 (một) con dao rựa cán bằng gỗ dài 31cm, đường kính 2,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, phần đầu lưỡi có máu nhọn của bị cáo Hồ Văn X và bà Hồ Thị B dùng để phát rừng trái phép (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2020).

Tuyên giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam để tiếp tục quản lý, bảo vệ diện tích 4.610m² rừng tự nhiên là rừng phòng hộ mà bị cáo Hồ Văn X đã xâm hại, địa điểm diện tích rừng tại khoảnh 3 tiểu khu 657 thuộc thôn 1, xã H, huyện P, tỉnh Q.

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Hồ Văn X được miễn nộp.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Tòa án tỉnh Q.Nam
- VKS tỉnh Q.Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Q.Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Pho Loong Đếch